

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ
KHÓA NGÀY 10/06/2008

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
1	Nguyễn Ngọc Quỳnh	An	Nữ	17/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.40	7.40	0	Giỏi
2	Nguyễn Ngọc Xuân	An	Nữ	30/08/1993	Long An	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.70	8.70	0	Giỏi
3	Nguyễn Thành	An	Nam	30/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.40	7.40	0	Giỏi
4	Nguyễn Thị Thanh	An	Nữ	12/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.80	7.70	0	Giỏi
5	Ty Việt	An	Nữ	25/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	8.20	7.20	0	Giỏi
6	Bùi Quang	Anh	Nam	01/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.60	7.60	0	Giỏi
7	Dương Hoàng Phương	Anh	Nữ	30/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	6.70	6.70	0	Giỏi
8	Đào Nguyễn Trung	Anh	Nam	17/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.70	5.30	5.30	0	Khá
9	Đoàn Kim Tuấn	Anh	Nam	02/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.00	7.10	0	Giỏi
10	Huỳnh Thị Thảo	Anh	Nữ	05/07/1993	Khánh Hoà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	8.00	7.90	0	Giỏi
11	Lại Phan Tuấn	Anh	Nam	17/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.30	8.30	0	Giỏi
12	Lê Hồng	Anh	Nữ	11/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.80	7.40	0	Giỏi
13	Lê Quốc	Anh	Nam	09/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.90	6.70	0	Giỏi
14	Lê Tuấn	Anh	Nam	29/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.70	7.70	0	Giỏi
15	Mai Phương	Anh	Nữ	22/01/1993	Hải Phòng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.30	8.30	0	Giỏi
16	Mai Phương	Anh	Nữ	18/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.60	7.60	0	Giỏi
17	Nguyễn Duy Hoàng	Anh	Nam	18/11/1993	Hà Tây	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.30	6.50	5.80	0	Khá
18	Nguyễn Đức	Anh	Nam	24/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	6.70	6.70	0	Giỏi
19	Nguyễn Ngọc Nam	Anh	Nam	24/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.00	6.60	0	Giỏi
20	Nguyễn Nhật Kim	Anh	Nữ	05/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.20	6.90	5.40	0	Khá
21	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	06/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.70	7.00	6.30	0	Khá
22	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	16/08/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	5.80	6.10	5.20	0	Trung bình
23	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	17/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.80	6.60	5.40	0	Khá
24	Nguyễn Trần Thảo	Anh	Nữ	12/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.80	6.80	0	Khá
25	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	09/08/1993	Hải Dương	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	8.20	8.20	0	Giỏi
26	Phạm Ngọc Lan	Anh	Nữ	04/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.50	7.10	0	Giỏi
27	Phạm Vân	Anh	Nữ	11/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.20	6.50	6.20	0	Khá
28	Trần Hoàng	Anh	Nam	12/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Tốt	6.10	6.10	5.80	0	Trung bình
29	Trần Tuấn	Anh	Nam	17/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.70	7.30	0	Giỏi
30	Trần Vân	Anh	Nữ	14/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Khá	Tốt	7.70	7.60	7.60	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
31	Võ Minh	Anh	Nam	18/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.60	7.50	0	Giỏi
32	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	Nữ	26/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.60	7.60	0	Giỏi
33	Hồ Lưu	Ba	Nữ	06/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.40	6.70	0	Giỏi
34	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	23/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	6.00	5.30	5.30	0	Trung bình
35	Trần Sỹ	Bảo	Nam	01/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.80	6.70	0	Giỏi
36	Vũ Duy	Bảo	Nam	15/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.50	6.50	0	Khá
37	Đỗ Xuân	Bình	Nam	24/07/1992	Thừa Thiên Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.80	6.80	0	Khá
38	Lê Thanh	Bình	Nam	17/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.50	5.70	0	Khá
39	Nguyễn An Thanh	Bình	Nam	05/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.60	6.60	0	Khá
40	Nguyễn Quang	Bình	Nam	22/07/1993	Quảng Nam	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Khá	5.10	5.00	5.00	0	Trung bình
41	Nguyễn Quỳnh Ngọc	Bích	Nữ	04/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	8.00	7.10	0	Giỏi
42	Cao Việt	Châu	Nam	23/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.00	7.00	0	Giỏi
43	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	05/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.50	7.40	0	Giỏi
44	Phùng Minh	Châu	Nữ	18/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.70	7.70	0	Giỏi
45	Trương Quang Long	Châu	Nam	20/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.10	5.70	5.60	0	Khá
46	Vương Thị Minh	Châu	Nữ	22/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.50	7.50	0	Giỏi
47	Vương Thị Minh	Châu	Nữ	02/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.70	6.60	0	Khá
48	Hoàng Linh	Chi	Nữ	22/02/1993	Đà Nẵng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	8.40	7.70	0	Giỏi
49	Nguyễn Thụy Thanh	Chi	Nữ	07/11/1991	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Tốt	4.80	5.80	4.80	0	Trung bình
50	Đặng Quốc	Chương	Nam	20/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.70	7.70	0	Giỏi
51	Lâm Thành	Công	Nam	05/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.90	6.70	0	Khá
52	Trần Văn	Công	Nam	11/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.40	7.40	0	Giỏi
53	Vũ Đức Quang	Công	Nam	28/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.40	7.40	0	Giỏi
54	Đoàn Đức	Cơ	Nam	01/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.80	5.90	5.90	0	Khá
55	Lê Tiết	Cương	Nam	31/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.10	6.90	0	Giỏi
56	Hoàng Dương Tuấn	Cường	Nam	07/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.20	7.00	0	Giỏi
57	Nguyễn Tuấn	Cường	Nam	09/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.30	7.30	0	Giỏi
58	Phạm Hùng	Cường	Nam	05/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	6.60	6.60	0	Giỏi
59	Vũ Ngọc	Cường	Nam	09/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.10	6.10	0	Khá
60	Trần Thanh	Diệu	Nữ	19/08/1993	Khánh Hoà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.40	6.80	5.50	0	Khá
61	Đinh Thị Kim	Dung	Nữ	23/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.00	8.00	0	Giỏi
62	Nguyễn Bích Công	Dung	Nữ	28/01/1993	Bình Thuận	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.00	7.60	0	Giỏi
63	Nguyễn Thị Vân	Dung	Nữ	28/07/1993	Nghệ An	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	7.80	8.00	6.90	0	Giỏi
64	Phan Thị	Dung	Nữ	06/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.00	8.00	0	Giỏi
65	Đỗ Hoàng	Duy	Nam	03/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	6.90	6.90	0	Giỏi
66	Nguyễn	Duy	Nam	13/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	8.30	5.40	5.40	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
67	Phan Lộc	Duy	Nam	10/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.20	6.50	0	Giỏi
68	Phạm Nguyễn Khánh	Duy	Nam	27/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	6.60	6.60	0	Giỏi
69	Phạm Thị Thiện	Duyên	Nữ	05/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	6.90	6.80	0	Giỏi
70	Nguyễn Việt	Dũng	Nam	17/10/1991	Bà Rịa Vũng Tà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	6.30	5.50	0	Trung bình
71	Đàm Thế	Dũng	Nam	01/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.60	6.90	0	Giỏi
72	Lê Minh	Dũng	Nam	23/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.60	5.60	5.60	0	Khá
73	Nguyễn Minh	Dũng	Nam	09/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.40	6.70	0	Giỏi
74	Nguyễn Trùng	Dương	Nam	20/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.00	8.00	0	Giỏi
75	Nghiêm Thị Trương	Đài	Nữ	03/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.80	7.60	7.60	0	Giỏi
76	Nguyễn Thị Trang	Đài	Nữ	07/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.60	0	Giỏi
77	Nguyễn Thị Anh	Đào	Nữ	14/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.30	5.40	4.70	0	Trung bình
78	Huỳnh Hồng	Đại	Nam	18/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.20	6.20	0	Khá
79	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	13/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.20	8.20	0	Giỏi
80	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	25/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.80	7.70	7.70	0	Giỏi
81	Nguyễn Trương Minh	Đạt	Nam	30/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.00	6.00	0	Khá
82	Phan Trường	Đạt	Nam	04/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.60	7.60	0	Giỏi
83	Trần Tấn	Đạt	Nam	02/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.10	6.50	5.80	0	Khá
84	Trịnh Tiến	Đạt	Nam	25/06/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	6.00	5.80	4.90	0	Trung bình
85	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	17/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.30	7.20	0	Giỏi
86	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	08/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	7.40	6.00	6.00	0	Khá
87	Trần Hải	Đăng	Nam	04/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	6.50	6.50	0	Giỏi
88	Trần Minh	Đăng	Nam	17/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.30	7.20	0	Giỏi
89	Vũ Hữu Trí	Đăng	Nam	01/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.00	5.90	5.90	0	Khá
90	Huỳnh Nhật	Đệ	Nam	28/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	7.60	5.50	5.50	0	Khá
91	Trần Bảo	Điền	Nam	08/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	6.80	6.40	5.80	0	Khá
92	Nguyễn Thị	Đoàn	Nữ	19/11/1993	Hải Hưng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.40	6.50	0	Giỏi
93	Bùi Kiến	Đức	Nam	25/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	7.30	5.90	5.90	0	Khá
94	Huỳnh Nguyễn Xuân	Đức	Nam	30/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.80	6.70	6.70	0	Khá
95	Trương Minh	Đức	Nam	12/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	8.00	7.70	0	Giỏi
96	Bùi Nguyễn Trường	Giang	Nam	28/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Trung bình	Tốt	6.20	6.00	6.00	0	Trung bình
97	Lê Ngọc Trường	Giang	Nữ	20/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.60	6.60	0	Khá
98	Nguyễn Thị Hương	Giang	Nữ	11/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	7.50	8.30	6.70	0	Giỏi
99	Trần Ngân	Giang	Nữ	05/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.30	6.30	0	Khá
100	Trần Thanh	Giang	Nam	16/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	5.50	6.40	5.50	0	Trung bình
101	Bùi Trần Thị Bảo	Hà	Nữ	27/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	6.50	6.50	0	Giỏi
102	Nguyễn Thị Linh	Hà	Nữ	23/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.10	6.90	6.10	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
103	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	07/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.20	6.90	0	Giỏi
104	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	29/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	8.10	7.50	0	Giỏi
105	Nguyễn Thu	Hà	Nữ	28/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.60	7.60	0	Giỏi
106	Phạm Hải	Hà	Nam	13/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	6.90	6.90	0	Giỏi
107	Phạm Ngọc Thiện	Hà	Nữ	21/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.40	8.40	0	Giỏi
108	Trần Kim	Hà	Nữ	04/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.50	7.50	0	Giỏi
109	Nguyễn Phan Thanh	Hào	Nam	22/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.10	8.10	0	Giỏi
110	Trương Anh	Hào	Nam	07/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Khá	5.30	4.60	4.60	0	Trung bình
111	Vũ Tiến	Hải	Nam	04/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.50	5.50	5.50	0	Khá
112	Hồ Hoàn	Hào	Nam	11/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.00	7.00	7.00	0	Khá
113	Huỳnh Nguyễn Hồng	Hạnh	Nữ	18/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.30	8.10	0	Giỏi
114	Lưu Thị Hồng	Hạnh	Nữ	14/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.40	7.00	5.80	0	Khá
115	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	04/03/1993	Cần Thơ	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.30	6.30	0	Khá
116	Nguyễn Duy	Hậu	Nam	08/11/1993	Đak Lak	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.70	6.50	0	Khá
117	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	03/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.80	7.50	6.10	0	Khá
118	Nguyễn Thanh	Hiếu	Nam	27/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.00	8.00	0	Giỏi
119	Nguyễn Trí	Hiếu	Nam	20/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.70	7.00	0	Giỏi
120	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	03/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	6.00	5.80	0	Trung bình
121	Trần Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	05/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	6.90	8.60	6.90	0	Giỏi
122	Ngô Ngọc	Hoa	Nữ	13/08/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.10	7.10	0	Giỏi
123	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	02/09/1993	Thái Bình	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.60	5.30	0	Khá
124	Phạm Thị Diệu	Hoa	Nữ	16/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.80	8.00	7.40	0	Giỏi
125	Nguyễn Thái	Hoà	Nam	21/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	8.00	7.50	0	Giỏi
126	Phùng Thanh	Hoà	Nữ	20/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.20	6.20	0	Khá
127	Trần Ngọc	Hoà	Nam	25/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.50	6.50	0	Khá
128	Hồ Huy	Hoàng	Nam	11/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.40	7.10	6.60	0	Khá
129	Nguyễn	Hoàng	Nam	26/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.60	6.50	0	Giỏi
130	Nguyễn Đỗ Khánh	Hoàng	Nam	24/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	7.90	6.80	6.80	0	Khá
131	Phan Huy	Hoàng	Nam	01/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.70	5.50	5.50	0	Khá
132	Trần Thụy Kim	Hoàng	Nữ	04/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.20	8.20	0	Giỏi
133	Vũ Hữu	Hoàng	Nam	22/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.30	7.20	5.20	0	Khá
134	Nguyễn Thị Ngọc	Hồng	Nữ	14/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.30	7.30	0	Giỏi
135	Nguyễn Thị Tuyết	Hồng	Nữ	28/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.50	7.30	0	Giỏi
136	Quách Thị Phương	Hồng	Nữ	20/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	5.90	6.70	5.40	0	Khá
137	Lê Anh	Huân	Nam	13/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.50	6.50	0	Khá
138	Bùi Thanh	Huy	Nam	01/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.40	7.40	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
139	Nguyễn Cao	Huy	Nam	30/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.60	6.50	5.10	0	Khá
140	Nguyễn Vũ Nhật	Huy	Nam	01/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	6.70	6.60	0	Giỏi
141	Trần Phước	Huy	Nam	14/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.40	6.20	6.20	0	Khá
142	Trần Thanh	Huy	Nam	29/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.70	7.10	0	Giỏi
143	Võ Tấn	Huy	Nam	04/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.50	6.70	6.10	0	Khá
144	Đỗ Thị Ngọc	Huyền	Nữ	15/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.70	7.50	0	Giỏi
145	Hoàng Thị Thanh	Huyền	Nữ	23/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.70	6.70	0	Khá
146	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	13/04/1993	Nam Hà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.40	6.80	0	Giỏi
147	Nguyễn Thuý	Huyền	Nữ	12/05/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.70	6.10	0	Khá
148	Trịnh Lê Ngọc	Huyền	Nữ	14/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.70	6.20	0	Khá
149	Đỗ Việt	Hùng	Nam	30/04/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	5.20	6.20	4.20	0	Trung bình
150	Nguyễn Thanh	Hùng	Nam	13/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.40	6.30	6.30	0	Khá
151	Phan Nguyễn Thế	Hùng	Nam	18/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.70	7.00	6.60	0	Khá
152	Trần Đức	Hùng	Nam	23/12/1993	Hải Phòng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.40	7.00	0	Giỏi
153	Phạm Quốc	Hưng	Nam	24/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.90	6.50	6.50	0	Khá
154	Trần Khánh	Hưng	Nam	23/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.50	5.70	0	Khá
155	Vũ Quang	Hưng	Nam	06/08/1993	Đồng Nai	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	6.80	6.80	0	Giỏi
156	Dương Thị Thùy	Hương	Nữ	28/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.20	7.00	6.20	0	Khá
157	Võ Thị Thanh	Hương	Nữ	19/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	8.20	7.60	0	Giỏi
158	Vũ Ngọc Thiên	Hương	Nữ	07/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.10	7.50	0	Giỏi
159	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	11/07/1993	Hà Bắc	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.00	5.70	0	Khá
160	Nguyễn Khắc Đông	Kha	Nam	22/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.30	7.00	0	Giỏi
161	Ngô Quang Duy	Khang	Nam	15/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.50	7.50	0	Giỏi
162	Nguyễn Thụy Nhã	Khanh	Nữ	16/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.10	7.80	0	Giỏi
163	Phạm Thị Mai	Khanh	Nữ	08/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.00	8.00	0	Giỏi
164	Nguyễn Lê Duy	Khánh	Nam	23/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.70	7.70	0	Giỏi
165	Bùi Đăng	Khoa	Nam	20/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	7.30	7.30	0	Giỏi
166	Đặng Trần Xuân	Khoa	Nam	28/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.70	7.70	0	Giỏi
167	Đặng Tuấn	Khoa	Nam	09/04/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.00	7.00	0	Giỏi
168	Hồ Đăng	Khoa	Nam	23/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.00	5.40	4.00	0	Trung bình
169	Nguyễn Hoàng	Khoa	Nam	06/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.80	6.50	0	Khá
170	Huỳnh Trọng	Khôi	Nam	06/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.90	6.90	0	Giỏi
171	Trần Huệ	Kiều	Nữ	02/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.90	6.30	0	Khá
172	Võ Tuấn	Kiệt	Nam	19/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	4.30	5.00	4.10	0	Trung bình
173	Hà	Lam	Nam	31/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.50	0	Giỏi
174	Lâm Hoàng Nhật	Lam	Nữ	01/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.60	7.20	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
175	Bùi Thị Thanh	Lan	Nữ	15/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.50	7.50	0	Giỏi
176	Đỗ Khiêm	Lâm	Nam	10/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.10	6.80	0	Giỏi
177	Lê Sơn	Lâm	Nam	12/09/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.70	6.70	0	Giỏi
178	Lê Trường	Lâm	Nam	13/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	7.40	7.40	0	Giỏi
179	Ninh Ngọc	Lâm	Nam	16/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.20	7.20	6.30	0	Khá
180	Phan Thành	Lâm	Nam	17/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.90	6.20	0	Khá
181	Đinh Mỹ	Linh	Nữ	12/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	7.70	8.00	7.00	0	Giỏi
182	Đoàn Lê Hồng	Linh	Nữ	03/08/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.00	8.00	0	Giỏi
183	Hà Phương	Linh	Nữ	13/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.60	7.60	0	Giỏi
184	Hà Thị Thuý	Linh	Nữ	28/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.70	7.70	0	Giỏi
185	Lê Gia	Linh	Nữ	27/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Trung bình	Tốt	5.10	5.30	4.20	0	Trung bình
186	Nguyễn Huỳnh Phương	Linh	Nữ	10/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	6.80	6.80	0	Giỏi
187	Nguyễn Khánh	Linh	Nam	20/11/1993	Nghệ An	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.40	6.40	0	Khá
188	Nguyễn Lê Hải	Linh	Nữ	07/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.70	7.70	0	Giỏi
189	Nguyễn Mỹ	Linh	Nữ	22/09/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.20	7.10	0	Giỏi
190	Nguyễn Thị Kiều	Linh	Nữ	23/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.70	6.10	5.20	0	Trung bình
191	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	19/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.00	8.00	0	Giỏi
192	Nguyễn Thị Thuý	Linh	Nữ	07/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.00	6.50	0	Khá
193	Nguyễn Vũ Thuý	Linh	Nữ	04/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.10	7.10	0	Giỏi
194	Phạm Nguyễn Ái	Linh	Nữ	23/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.80	6.80	0	Giỏi
195	Võ Đặng Mỹ	Linh	Nữ	21/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.80	7.70	0	Giỏi
196	Vũ Phương	Linh	Nữ	02/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.90	5.80	0	Khá
197	Nguyễn Đình Giang	Linh	Nam	30/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.40	7.30	0	Giỏi
198	Nguyễn Phương	Loan	Nữ	16/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.70	7.70	0	Giỏi
199	Trần Thanh	Loan	Nữ	12/04/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	5.30	5.40	4.80	0	Trung bình
200	Võ Thị Phương	Loan	Nữ	28/03/1992	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	4.50	5.10	4.50	0	Trung bình
201	Lê Bùi Thanh	Long	Nam	26/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.10	6.60	6.00	0	Khá
202	Lê Vũ Quang	Long	Nam	24/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Khá	7.80	6.10	6.10	0	Khá
203	Nguyễn Phạm Thăng	Long	Nam	01/11/1993	Cần Thơ	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.40	7.40	0	Giỏi
204	Vương Hải	Long	Nam	12/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.40	7.40	0	Giỏi
205	Lê Văn	Luân	Nam	09/06/1993	Bình Định	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.00	7.00	0	Giỏi
206	Phan Thành	Luật	Nam	11/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.00	8.00	0	Giỏi
207	Chu Hồng	Lưu	Nam	25/08/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.00	8.00	0	Giỏi
208	Phạm Công	Lưu	Nam	12/11/1993	Hà Bắc	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	7.60	7.60	0	Giỏi
209	Trần Xuân	Ly	Nữ	07/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.70	7.80	6.50	0	Khá
210	Đặng Thành	Lý	Nam	17/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.10	6.10	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
211	Lê Thị Kim	Mai	Nữ	19/11/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.10	8.10	0	Giỏi
212	Phạm Hồ Chi	Mai	Nữ	08/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	8.00	7.80	0	Giỏi
213	Trương Thị Tuyết	Mai	Nữ	02/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.00	8.00	0	Giỏi
214	Chu Thị Chiêu	Minh	Nữ	05/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.50	7.50	0	Giỏi
215	Lê Anh	Minh	Nam	09/05/1993	Minh Hải	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.90	6.40	0	Khá
216	Nguyễn Tiến	Minh	Nam	21/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.30	7.30	0	Giỏi
217	Nguyễn Võ Hoàng	Minh	Nam	24/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.30	6.30	0	Khá
218	Phạm Nguyễn Ngọc	Minh	Nam	23/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.80	6.80	0	Khá
219	Trần Võ Quang	Minh	Nam	13/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.70	6.50	5.40	0	Khá
220	Trương Ngọc	Minh	Nam	02/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.80	7.80	0	Giỏi
221	Trần Tú	My	Nữ	21/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.50	7.20	0	Giỏi
222	Võ Thị Thảo	My	Nữ	14/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Trung bình	Tốt	5.50	8.00	4.60	0	Trung bình
223	Nguyễn Châu Quốc	Nam	Nam	17/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.00	5.80	0	Khá
224	Nguyễn Đức	Nam	Nam	11/11/1992	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.70	7.70	0	Giỏi
225	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	06/06/1993	Hà Tây	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	6.70	6.70	0	Giỏi
226	Nguyễn Hữu Thành	Nam	Nam	06/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.20	8.20	0	Giỏi
227	Trần Gia	Nam	Nam	22/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.80	7.80	0	Giỏi
228	Ngô Hoàng	Nga	Nữ	14/11/1993	Quảng Nam	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.50	6.70	0	Khá
229	Đào Thuý	Ngân	Nữ	15/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.00	8.00	0	Giỏi
230	Đặng Thị Kim	Ngân	Nữ	19/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.90	7.90	0	Giỏi
231	Đinh Thị Kim	Ngân	Nữ	14/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Khá	Tốt	7.50	7.50	6.60	0	Khá
232	Hồ Thị Bích	Ngân	Nữ	22/08/1992	Thừa Thiên Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.20	8.20	0	Giỏi
233	Huỳnh Kim	Ngân	Nữ	31/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.60	8.60	0	Giỏi
234	Nguyễn Ngọc Thu	Ngân	Nữ	12/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.60	5.90	5.60	0	Khá
235	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	08/04/1993	Gia Lai	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.40	7.40	0	Giỏi
236	Trần Thị Thu	Ngân	Nữ	26/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.30	7.20	0	Giỏi
237	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	24/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.80	6.80	0	Khá
238	Phạm Hoài	Nghĩa	Nam	16/07/1993	Quảng Ngãi	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	6.50	6.50	0	Giỏi
239	Phạm Hữu	Nghĩa	Nam	20/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Khá	7.70	5.70	5.70	0	Khá
240	Trần Trọng	Nghĩa	Nam	31/07/1993	Hà Bắc	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	6.50	6.50	0	Giỏi
241	Dương Thị Thu	Ngọc	Nữ	02/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.40	7.20	6.80	0	Khá
242	Đinh Phương Hồng	Ngọc	Nữ	13/03/1992	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.00	7.30	0	Giỏi
243	Đỗ Thị Diễm	Ngọc	Nữ	29/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.70	6.70	0	Khá
244	Lê Hồng	Ngọc	Nữ	20/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.80	7.30	6.70	0	Khá
245	Nguyễn Băng	Ngọc	Nữ	26/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	7.10	8.50	7.30	0	Giỏi
246	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	27/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.60	7.60	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
247	Phạm Thị Hồng	Ngọc	Nữ	03/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.00	8.00	0	Giỏi
248	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	03/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.80	6.50	0	Khá
249	Trần Thảo Yến	Ngọc	Nữ	25/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.00	7.00	0	Giỏi
250	Võ Thị Như	Ngọc	Nữ	25/10/1992	Bà Rịa Vũng Tà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.60	6.60	0	Giỏi
251	Võ Thụy Hồng	Ngọc	Nữ	15/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.20	7.20	0	Giỏi
252	Lê Ngọc Thanh	Nguyễn	Nữ	11/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.60	7.20	0	Giỏi
253	Trần Công	Nguyễn	Nam	21/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.50	6.30	0	Khá
254	Võ Thị Thanh	Nhàn	Nữ	28/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.40	7.40	0	Giỏi
255	Trần Hoàng	Nhã	Nam	20/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.80	6.40	6.40	0	Khá
256	Nguyễn Thụy Hoàng	Nhân	Nữ	20/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.70	6.70	0	Khá
257	Lưu Hoàng	Nhật	Nam	09/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.80	5.90	5.90	0	Khá
258	Bùi Thị Ái	Nhi	Nữ	30/11/1992	Cần Thơ	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.20	7.20	0	Giỏi
259	Châu Nghĩa	Nhi	Nữ	04/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.90	7.30	7.10	0	Khá
260	Nguyễn Phương	Nhi	Nữ	31/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	7.80	8.00	7.20	0	Giỏi
261	Phạm Ý	Nhi	Nữ	07/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.40	7.10	0	Giỏi
262	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	09/02/1992	Quảng Ninh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	8.00	6.90	0	Giỏi
263	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	19/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	9.00	9.00	0	Giỏi
264	Võ Thị Phương	Nhung	Nữ	30/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.80	7.20	6.90	0	Khá
265	Vũ Nam	Ninh	Nam	30/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.10	5.10	5.10	0	Khá
266	Lâm Võ Hoàng	Oanh	Nữ	25/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	8.40	8.40	0	Giỏi
267	Lê Kiều	Oanh	Nữ	12/11/1993	Nghệ An	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.60	7.10	0	Giỏi
268	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	Nữ	26/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.80	7.80	0	Giỏi
269	Phan Thị Hoàng	Oanh	Nữ	30/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.90	5.90	0	Khá
270	Vũ Phương	Oanh	Nữ	26/04/1992	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	6.20	6.40	5.80	0	Trung bình
271	Hoàng	Phát	Nam	09/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.10	7.10	0	Giỏi
272	Huỳnh Quý	Phát	Nam	20/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.50	6.50	0	Giỏi
273	Lâm Tấn	Phát	Nam	13/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.60	6.40	0	Khá
274	Nguyễn Huỳnh Anh	Phi	Nam	11/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.70	6.40	0	Khá
275	Nguyễn Huy	Phong	Nam	04/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.50	6.50	0	Khá
276	Trần Huỳnh	Phú	Nam	01/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.70	7.70	0	Giỏi
277	Hồ Đăng	Phúc	Nam	14/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.30	5.90	5.90	0	Khá
278	Nguyễn Hải	Phúc	Nam	19/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.00	7.00	0	Giỏi
279	Vũ Quang	Phúc	Nam	07/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.80	7.80	0	Giỏi
280	Nguyễn Thành	Phụng	Nam	13/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.50	7.50	0	Giỏi
281	Trần Linh	Phụng	Nữ	11/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.50	7.50	0	Giỏi
282	Đình Ngọc Thanh	Phương	Nữ	15/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.30	7.30	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
283	Đoàn Diễm	Phương	Nữ	07/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.10	7.30	0	Giỏi
284	Lê Thị Mai	Phương	Nữ	25/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.50	7.20	0	Giỏi
285	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	21/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.40	6.90	0	Giỏi
286	Nguyễn Hoàng Ái	Phương	Nữ	14/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.60	6.60	0	Khá
287	Nguyễn Ngọc Mai	Phương	Nữ	16/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.30	8.30	0	Giỏi
288	Nguyễn Thảo	Phương	Nữ	09/12/1993	Đà Nẵng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.30	7.30	0	Giỏi
289	Nguyễn Thị Ngọc	Phương	Nữ	05/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.60	8.10	0	Giỏi
290	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	16/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.50	7.50	0	Giỏi
291	Nguyễn Trí	Phương	Nam	19/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.30	6.30	0	Khá
292	Trịnh Đặng Hà	Phương	Nam	23/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	9.10	6.30	6.30	0	Khá
293	Đỗ Nguyễn Loan	Phượng	Nữ	26/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.60	7.20	6.90	0	Khá
294	Quách Thị Phi	Phượng	Nữ	27/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.50	6.50	5.00	0	Khá
295	Tô Lê	Phượng	Nữ	29/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	6.20	6.30	5.60	0	Trung bình
296	Trương Hoàng Phi	Phượng	Nữ	12/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.50	7.30	5.90	0	Khá
297	Nguyễn Đăng	Quan	Nam	11/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.10	7.00	7.00	0	Khá
298	Nguyễn Đăng	Quang	Nam	21/04/1993	Minh Hải	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.00	7.00	0	Giỏi
299	Nguyễn Trần Đăng	Quang	Nam	14/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.30	7.30	0	Giỏi
300	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	13/06/1993	Hải Phòng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.80	7.40	7.40	0	Giỏi
301	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	12/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Trung bình	Khá	6.30	5.60	5.60	0	Trung bình
302	Nguyễn Trung	Quân	Nam	11/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.10	5.80	0	Khá
303	Tạ Duy	Quân	Nam	22/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.10	7.10	0	Giỏi
304	Đỗ Nguyễn Phương	Quế	Nữ	03/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.40	7.40	0	Giỏi
305	Đặng Hoàng	Quyên	Nữ	16/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	7.30	7.30	7.30	0	Khá
306	Lê Phạm Phương	Quyên	Nữ	07/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	8.30	7.80	0	Giỏi
307	Phạm Thị Phương	Quyên	Nữ	21/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.70	7.70	0	Giỏi
308	Huỳnh Thị Ngọc	Quyên	Nữ	12/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.90	6.40	0	Khá
309	Đỗ Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	25/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.30	6.60	0	Giỏi
310	Nguyễn Thị Phương	Quỳnh	Nữ	17/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.20	7.10	6.20	0	Khá
311	Phạm Nguyễn Chúc	Quỳnh	Nữ	06/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.00	8.00	0	Giỏi
312	Trần Ngọc Phương	Quỳnh	Nữ	27/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.30	7.30	0	Giỏi
313	Trương Thị Hương	Quỳnh	Nữ	09/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.20	7.20	0	Giỏi
314	Hoàng Đôn	Quý	Nam	24/12/1993	Ninh Thuận	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	5.00	6.20	4.70	0	Trung bình
315	Nguyễn Đại Thanh	Sang	Nam	20/10/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.60	6.60	0	Giỏi
316	Lê Nhất Tiên	Sinh	Nam	10/03/1993	Quảng Ngãi	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	6.00	6.20	5.40	0	Trung bình
317	Mai Võ Tiến	Sĩ	Nam	11/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.30	7.30	0	Giỏi
318	Lê Hoàng	Sơn	Nam	13/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.60	6.60	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
319	Nguyễn Hồng	Sơn	Nam	25/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.10	7.10	0	Giỏi
320	Nguyễn Lam	Sơn	Nam	08/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	6.50	6.50	0	Giỏi
321	Trương Ngọc Nam	Sơn	Nam	27/12/1993	Kiên Giang	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	6.80	6.80	0	Giỏi
322	Võ Việt	Sơn	Nam	31/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.80	7.80	0	Giỏi
323	Lê Trọng	Sự	Nam	24/08/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.50	6.30	0	Khá
324	Phạm Nguyễn Hữu	Tài	Nam	21/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	6.60	6.60	0	Giỏi
325	Huỳnh Phan Minh	Tâm	Nữ	04/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.90	6.00	0	Khá
326	Lâm Thanh	Tâm	Nam	21/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	6.00	6.20	5.70	0	Trung bình
327	Nguyễn Minh	Tâm	Nam	02/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.40	7.40	0	Giỏi
328	Nguyễn Ngọc Minh	Tâm	Nữ	30/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.80	7.20	7.20	0	Khá
329	Phùng Thanh	Tâm	Nam	19/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.60	6.60	0	Khá
330	Trần Ngọc	Tâm	Nam	09/01/1991	Thừa Thiên Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.40	6.50	6.40	0	Khá
331	Trần Thị Thanh	Tâm	Nữ	08/12/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	5.70	7.20	5.70	0	Khá
332	Bùi Thiên Ngọc	Thanh	Nữ	11/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.80	6.50	0	Khá
333	Đào Nguyễn Thanh	Thanh	Nữ	21/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.50	6.30	0	Khá
334	Mai Trang	Thanh	Nữ	11/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	9.00	9.00	0	Giỏi
335	Nguyễn Tuấn	Thanh	Nam	08/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	5.70	5.10	0	Trung bình
336	Phạm Hùng	Thanh	Nam	04/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.40	6.50	6.40	0	Khá
337	Huỳnh Lưu Minh	Thành	Nam	08/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.60	6.50	0	Khá
338	Lê Minh	Thành	Nam	05/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.80	7.80	0	Giỏi
339	Nguyễn Tiến	Thành	Nam	08/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.90	5.80	5.80	0	Khá
340	Trần Duy	Thành	Nam	04/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.90	8.10	8.10	0	Giỏi
341	Cung Nhật	Thảo	Nữ	03/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.60	7.30	0	Giỏi
342	Đinh Như	Thảo	Nữ	26/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.40	7.30	6.30	0	Khá
343	Đỗ Phương	Thảo	Nữ	20/06/1993	Bình Thuận	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.20	7.20	6.90	0	Giỏi
344	Hoàng Thụy Phương	Thảo	Nữ	07/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.30	7.30	0	Giỏi
345	Huỳnh Phương	Thảo	Nữ	05/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	8.00	8.00	0	Giỏi
346	Lê Thị Minh	Thảo	Nữ	15/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.40	7.40	0	Giỏi
347	Lê Thị Ngọc	Thảo	Nữ	20/01/1993	Thừa Thiên Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Khá	Tốt	7.80	6.90	6.90	0	Khá
348	Ngô Thị Huyền	Thảo	Nữ	09/10/1993	Thái Bình	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	9.00	9.00	0	Giỏi
349	Nguyễn Anh	Thảo	Nữ	18/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.20	6.70	6.10	0	Khá
350	Nguyễn Mai Phương	Thảo	Nữ	27/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.60	6.40	0	Khá
351	Nguyễn Minh	Thảo	Nữ	05/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.60	7.60	0	Giỏi
352	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	12/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.30	6.60	6.20	0	Khá
353	Nguyễn Thụy Thanh	Thảo	Nữ	06/06/1993	Bình Định	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	8.00	8.00	0	Giỏi
354	Phạm Bùi Ngọc	Thảo	Nữ	04/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.70	7.60	6.60	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
355	Thái Hà Kim	Thảo	Nữ	16/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	4.70	6.90	5.30	0	Trung bình
356	Trần Bích	Thảo	Nữ	09/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	8.10	7.80	0	Giỏi
357	Trần Lâm Thế	Thảo	Nữ	28/05/1993	Vĩnh Long	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.90	6.00	0	Khá
358	Trần Mai Thanh	Thảo	Nữ	01/07/1993	Đak Lak	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.70	7.70	0	Giỏi
359	Trần Ngọc Phương	Thảo	Nữ	09/10/1993	Thừa Thiên Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.00	8.00	0	Giỏi
360	Trần Phương	Thảo	Nữ	21/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.00	6.90	6.40	0	Khá
361	Trịnh Phương	Thảo	Nữ	17/08/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.50	7.50	0	Giỏi
362	Phạm Quốc	Thái	Nam	27/03/1993	An Giang	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.00	7.00	0	Giỏi
363	Nguyễn Trọng	Thạch	Nam	16/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	7.70	7.70	0	Giỏi
364	Nguyễn Tiến	Thắng	Nam	12/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.90	5.60	4.20	0	Trung bình
365	Phạm Việt	Thắng	Nam	05/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.70	5.80	5.80	0	Khá
366	Nguyễn Ngọc Thuận	Thiên	Nam	17/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.30	7.30	0	Giỏi
367	Nguyễn Quang	Thiện	Nam	29/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.40	5.30	4.90	0	Trung bình
368	Nguyễn Thanh	Thiện	Nam	12/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	8.10	6.00	6.00	0	Khá
369	Trà Hoàng	Thiện	Nam	11/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.50	5.80	0	Khá
370	Nguyễn Hoàng	Thịnh	Nam	08/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.10	8.10	0	Giỏi
371	Nguyễn Phúc	Thịnh	Nam	06/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.60	6.50	0	Khá
372	Nguyễn Tiến	Thịnh	Nam	07/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.70	6.20	0	Khá
373	Nguyễn Đăng	Thông	Nam	22/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.70	6.70	0	Giỏi
374	Thái Hoàng	Thông	Nam	02/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.30	6.10	6.10	0	Khá
375	Luyến Thị Hoài	Thu	Nữ	05/11/1993	Hà Tây	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.40	7.80	0	Giỏi
376	Phạm Văn	Thuân	Nam	06/09/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	7.00	7.00	0	Giỏi
377	Nguyễn Đình Phương	Thủy	Nữ	10/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.60	6.60	0	Khá
378	Nguyễn Ngọc	Thủy	Nữ	15/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.00	7.00	0	Giỏi
379	Nguyễn Phương	Thủy	Nữ	15/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	6.90	6.90	0	Giỏi
380	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	Nữ	01/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.80	5.60	5.40	0	Trung bình
381	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	15/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	6.90	6.70	4.90	0	Trung bình
382	Nguyễn Xuân	Thủy	Nữ	30/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	6.90	6.90	0	Giỏi
383	Nguyễn Vĩnh	Thụy	Nam	17/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.70	7.70	0	Giỏi
384	Đỗ Minh	Thư	Nữ	01/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.20	7.10	7.00	0	Khá
385	Lê Anh	Thư	Nữ	28/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.40	7.40	0	Giỏi
386	Nguyễn Quang Anh	Thư	Nữ	26/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.50	7.50	0	Giỏi
387	Trần Thị Diễm	Thư	Nữ	16/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.70	6.50	0	Giỏi
388	Phạm Phương	Thy	Nữ	07/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.60	7.60	0	Giỏi
389	Phạm Thủy Nhã	Thy	Nữ	03/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	7.60	7.60	0	Giỏi
390	Đình Thị Thủy	Tiên	Nữ	21/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.10	6.90	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
391	Huỳnh Ngô Nhự Thủy	Tiên	Nữ	12/02/1993	Bình Thuận	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	4.80	6.70	4.80	0	Trung bình
392	Nguyễn Ngọc Bảo	Tiên	Nữ	13/12/1993	Long An	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	8.00	7.20	6.40	0	Khá
393	Phan Thị Thủy	Tiên	Nữ	22/08/1993	Đồng Nai	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	5.60	6.10	5.20	0	Trung bình
394	Võ Thị Thủy	Tiên	Nữ	05/03/1993	Gia Lai	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.50	7.50	0	Giỏi
395	Đào Quang	Tiến	Nam	20/07/1993	Nam Hà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	7.30	7.30	0	Giỏi
396	Lê Thông	Tiến	Nam	16/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.10	8.10	0	Giỏi
397	Trương Hoàng	Tiến	Nam	06/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.00	8.00	0	Giỏi
398	Nguyễn Ngô Phương Mai	Tinh	Nữ	08/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.50	6.50	0	Khá
399	Lê Trung	Tín	Nam	17/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Tốt	6.00	6.30	5.20	0	Trung bình
400	Nguyễn Trung	Tín	Nam	12/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.70	7.70	0	Giỏi
401	Trần Ngọc	Tín	Nam	12/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	8.00	5.90	5.90	0	Khá
402	Hà Xuân	Toàn	Nam	20/12/1993	Đồng Nai	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.20	6.30	6.10	0	Khá
403	Trần Bảo	Toàn	Nam	10/10/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.10	6.10	0	Khá
404	Trần Quốc Bảo	Toàn	Nam	11/07/1993	Bình Thuận	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.30	6.50	6.50	0	Khá
405	Cao Minh	Trang	Nữ	03/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.00	7.10	5.70	0	Khá
406	Đinh Thị Tô	Trang	Nữ	23/06/1993	Hải Phòng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.30	7.30	0	Giỏi
407	Lê Nhật Minh	Trang	Nữ	23/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.40	7.40	0	Giỏi
408	Lê Thị	Trang	Nữ	06/09/1993	Hà Tĩnh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	9.00	7.80	5.70	0	Khá
409	Lê Thị Minh	Trang	Nữ	26/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.60	7.90	0	Giỏi
410	Lê Thị Vân	Trang	Nữ	14/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Khá	7.00	5.90	5.90	0	Khá
411	Ngô Thị Phương	Trang	Nữ	10/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Tốt	6.50	6.30	4.60	0	Trung bình
412	Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	06/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Khá	7.60	6.30	6.30	0	Khá
413	Phạm Nguyễn Thuý	Trang	Nữ	19/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	4.60	5.20	3.90	0	Trung bình
414	Phạm Thị Đài	Trang	Nữ	28/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Khá	6.00	6.50	5.60	0	Khá
415	Thái Thuý Đoan	Trang	Nữ	17/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Khá	Tốt	6.70	6.70	6.50	0	Khá
416	Trần Phương	Trang	Nữ	26/05/1993	Bạc Liêu	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.30	6.70	0	Giỏi
417	Trần Thị Thu	Trang	Nữ	30/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Khá	Tốt	9.00	7.40	6.30	0	Khá
418	Dương Thị Ngọc	Trâm	Nữ	13/01/1993	Bến Tre	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.30	8.30	0	Giỏi
419	Huỳnh Ngọc Bích	Trâm	Nữ	10/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	8.30	7.20	7.20	0	Giỏi
420	Huỳnh Thụy Ngọc	Trâm	Nữ	11/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	6.90	6.70	0	Giỏi
421	Lê Ngọc Quế	Trâm	Nữ	28/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.50	8.50	0	Giỏi
422	Lê Thị Bảo	Trâm	Nữ	26/09/1993	Phú Yên	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	6.70	7.00	6.20	0	Khá
423	Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	04/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.10	7.20	7.10	0	Khá
424	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	25/02/1993	Bà Rịa Vũng Tà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.60	6.60	0	Khá
425	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	01/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.60	6.50	0	Khá
426	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	18/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.10	7.00	7.00	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
427	Lê Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	24/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	8.50	6.20	6.20	0	Khá
428	Nguyễn Trần Ngọc	Trâm	Nữ	27/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.70	7.70	0	Giỏi
429	Lê Nguyễn Minh	Triết	Nam	26/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	7.50	5.90	5.10	0	Khá
430	Ngô Hoàng	Triệu	Nam	11/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Khá	6.00	5.70	4.60	0	Trung bình
431	Lê Nguyễn Phương	Trinh	Nữ	29/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.70	6.20	5.90	0	Khá
432	Trần Thị Phương	Trinh	Nữ	03/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Tốt	5.20	5.70	5.20	0	Trung bình
433	Cao Minh	Trí	Nam	18/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	6.80	6.50	0	Giỏi
434	Vũ Quốc	Trọng	Nam	19/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Tốt	4.90	6.20	4.90	0	Trung bình
435	Hoàng Lê	Trung	Nam	01/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	6.50	6.50	0	Giỏi
436	Trương Trí	Trung	Nam	15/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.60	8.70	8.70	0	Giỏi
437	Đặng Thanh	Trúc	Nữ	13/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.30	8.30	0	Giỏi
438	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	Nữ	09/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	8.10	8.10	0	Giỏi
439	Nguyễn Huỳnh Xuân	Trúc	Nam	03/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	6.50	5.90	5.40	0	Khá
440	Trần Thanh	Trúc	Nữ	09/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	5.30	6.10	5.20	0	Trung bình
441	Trần Thị Thiên	Trúc	Nữ	24/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	7.80	8.20	7.80	0	Giỏi
442	Vũ Thanh	Trúc	Nữ	07/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.10	6.90	0	Giỏi
443	Huỳnh Nhật	Trường	Nam	30/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	8.40	6.60	6.30	0	Khá
444	Lê Anh	Tuấn	Nam	01/01/1991	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.60	6.10	5.60	0	Trung bình
445	Lê Anh	Tuấn	Nam	07/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.40	7.60	7.60	0	Giỏi
446	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	06/01/1993	Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.60	7.60	0	Giỏi
447	Phan Minh	Tuấn	Nam	22/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Giỏi	Tốt	8.00	7.60	7.40	0	Giỏi
448	Phan Thanh	Tuấn	Nam	09/11/1993	Đồng Nai	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.50	5.70	5.70	0	Khá
449	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	21/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.80	7.30	0	Giỏi
450	Trương Thị Thanh	Tuyền	Nữ	13/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.10	6.80	0	Giỏi
451	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyết	Nữ	07/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.00	8.10	8.10	0	Giỏi
452	Phạm Hữu	Tùng	Nam	11/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.00	6.10	6.10	0	Khá
453	Huỳnh Anh	Tú	Nam	12/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.90	6.50	5.70	0	Khá
454	Nguyễn Trần Anh	Tú	Nam	12/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.00	5.30	0	Khá
455	Nguyễn Việt	Tú	Nam	24/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Khá	Tốt	8.60	6.40	6.40	0	Khá
456	Trần Xuân	Tú	Nam	08/08/1993	Hà Bắc	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.60	7.60	0	Giỏi
457	Hoàng	Uyên	Nữ	29/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.00	8.00	0	Giỏi
458	Lê Minh Phương	Uyên	Nữ	13/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Trung bình	Khá	5.40	5.10	5.10	0	Trung bình
459	Lê Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	05/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.40	7.40	0	Giỏi
460	Nguyễn Lâm Tú	Uyên	Nữ	29/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	4.90	5.60	4.90	0	Trung bình
461	Nguyễn Ngọc Khánh	Uyên	Nữ	29/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	7.10	7.40	7.10	0	Khá
462	Trần Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	17/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.60	6.90	5.90	0	Khá

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
463	Mai Thị	Vân	Nữ	19/12/1993	Thanh Hoá	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Khá	Tốt	7.10	6.90	6.60	0	Khá
464	Nguyễn Thị Quỳnh	Vân	Nữ	08/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Trung bình	Tốt	5.00	5.00	5.00	0	Trung bình
465	Trần Thanh	Vân	Nữ	22/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.00	8.00	0	Giỏi
466	Đỗ Thụy Tường	Vi	Nữ	10/06/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.30	6.80	6.30	0	Khá
467	Hàn Thuý	Vi	Nữ	24/03/1993	Trà Vinh	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.50	7.50	0	Giỏi
468	Trương Nguyễn Tường	Vi	Nữ	06/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.70	7.70	0	Giỏi
469	Vũ Anh Thuý	Vi	Nữ	02/05/1993	Bà Rịa Vũng Tà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Trung bình	Khá	5.40	5.90	5.40	0	Trung bình
470	Nguyễn Hoàng	Việt	Nam	11/04/1993	Lâm Đồng	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	7.20	7.20	0	Giỏi
471	Phạm Minh	Việt	Nam	31/05/1993	Hà Nội	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.70	7.50	7.50	0	Giỏi
472	Trương Quốc	Vinh	Nam	29/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/10	1	6	Giỏi	Tốt	8.40	7.00	7.00	0	Giỏi
473	Trần Văn	Vị	Nam	06/08/1993	Nam Hà	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Trung bình	Tốt	8.10	5.80	4.80	0	Trung bình
474	Nguyễn Đình	Vũ	Nam	16/09/1993	Thừa Thiên Huế	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.50	8.10	8.10	0	Giỏi
475	Vũ Hoàng Minh	Vũ	Nam	27/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Khá	8.60	6.30	6.30	0	Khá
476	Nguyễn Quốc	Vương	Nam	14/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/6	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	7.30	7.30	0	Giỏi
477	Bùi Tường	Vy	Nữ	25/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/4	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	7.60	7.40	0	Giỏi
478	Đình Thiện An	Vy	Nam	25/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.90	6.00	0	Khá
479	Hoàng Ngọc Bích	Vy	Nữ	28/11/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	7.40	6.40	5.50	0	Khá
480	Lê Thụy Tường	Vy	Nữ	30/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	8.80	8.00	8.00	0	Giỏi
481	Linh Ngọc Thảo	Vy	Nữ	15/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.80	8.90	8.90	0	Giỏi
482	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	Nữ	30/12/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/1	1	6	Giỏi	Tốt	8.70	7.80	7.70	0	Giỏi
483	Thái Đặng Tường	Vy	Nữ	02/08/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	8.90	8.00	8.00	0	Giỏi
484	Từ Hoàng Anh	Vy	Nam	14/05/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.50	7.50	0	Giỏi
485	Bùi Huỳnh Ái	Xuân	Nữ	07/02/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.20	7.50	7.50	0	Giỏi
486	Bùi Hoàng	Yến	Nữ	23/01/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/7	1	6	Giỏi	Tốt	9.30	7.60	7.60	0	Giỏi
487	Bùi Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	14/10/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/5	1	6	Giỏi	Tốt	8.60	7.60	7.60	0	Giỏi
488	Ngô Ngọc	Yến	Nữ	18/07/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Khá	Tốt	6.50	6.80	5.50	0	Khá
489	Nguyễn Đình Lê Hoàng	Yến	Nữ	29/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/9	1	6	Khá	Tốt	6.90	7.10	6.60	0	Khá
490	Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	01/03/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/8	1	6	Khá	Tốt	7.60	6.90	6.80	0	Khá
491	Phạm Hoàng	Yến	Nữ	22/04/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/2	1	6	Giỏi	Tốt	9.10	8.00	8.00	0	Giỏi
492	Trần Bảo	Yến	Nữ	12/09/1993	TP.HCM	THCS Nguyễn Văn Trỗi	9/3	1	6	Giỏi	Tốt	8.50	8.00	7.50	0	Giỏi

STT	HỌ	TÊN	PHÁI	NGÀY SINH	NƠI SINH	HS TRƯỜNG	LỚP	LOẠI	UTKK	HỌC LỰC	HẠNH KIỂM	TOÁN	VĂN	ĐIỂM NN	KKT	XẾP LOẠI TN
-----	----	-----	------	-----------	----------	-----------	-----	------	------	---------	-----------	------	-----	---------	-----	-------------

Ghi chú: UTKK : ưu tiên khuyến khích; KKT: diện học sinh chưa tốt nghiệp nhưng không phải kiểm tra lại.

Tổng cộng danh sách này có: 492 học viên được công nhận tốt nghiệp THCS, trong đó:

492 học viên xét công nhận lần đầu (Giỏi : 273 ; Khá : 172; Trung bình: 47);

0 học viên chưa được công nhận trong những lần trước (Giỏi : 0 ; Khá : 0 ; Trung bình: 0).

Người lập bảng

Phạm Thị Thu Thảo

Ngày tháng năm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(ký tên, đóng dấu)

Trần Phú Thảo

Duyệt của Phòng Giáo dục

Ngày tháng năm

Trưởng Phòng Giáo dục